

Trăng Bom, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: /GPXD

1. Cấp cho: Bà Vũ Thị Thanh, CCCD: 036 161 014296.

- Địa chỉ: phường Trăng Bom, thành phố Đồng Nai.

2. Được phép xây dựng các công trình và hạng mục công trình thuộc dự án:
Nhà ở riêng lẻ và cho thuê tại phường Trăng Bom, thành phố Đồng Nai.

- Vị trí xây dựng: Trên thửa đất số 595, tờ bản đồ số 128 phường Trăng Bom, thành phố Đồng Nai. Diện tích thửa đất: 6204,1m²; trong đó: diện tích đất ở tại đô thị: 5919,0m².

- Tổng số công trình và hạng mục công trình: 09 công trình và hạng mục công trình theo thiết kế do Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sao Phương Nam lập.

2.1. Công trình số 1: Nhà ở 01 (NO-01)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng công trình: +0,40m (so với cốt sân đường).

+ Mật độ xây dựng: 23,98%; hệ số sử dụng đất: 0,97.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai) và trong diện tích đất ở được cấp.

+ Vị trí xây dựng nhà ở: Tại vị trí Nhà ở 01 (NO-01) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (theo hồ sơ thiết kế đính kèm).

+ Màu sắc công trình: Không được sử dụng màu sắc, vật liệu gây ảnh hưởng tới thị giác, sức khỏe con người; yêu cầu đảm bảo về vệ sinh và an toàn giao thông.

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): 1419,16m².

+ Tổng diện tích sàn: 5750,74m².

+ Chiều cao công trình: +15,70m; số tầng: 04 tầng (01 tầng trệt + 03 tầng lầu).

2.2. Hạng mục công trình số 2: Nhà tắm + Vệ sinh (NT+VS)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng công trình: +0,25m (so với cốt sân đường).

+ Mật độ xây dựng: 0,97%; hệ số sử dụng đất: 0,01.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng nhà ở: Tại vị trí Nhà tắm + Vệ sinh (NT+VS) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (theo hồ sơ thiết kế đính kèm).

+ Màu sắc công trình: Không được sử dụng màu sắc, vật liệu gây ảnh hưởng tới thị giác, sức khỏe con người; yêu cầu đảm bảo về vệ sinh và an toàn giao thông.

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): 60,45m².

+ Tổng diện tích sàn: 60,45m².

+ Chiều cao công trình: +3,60m; số tầng: 01 tầng.

2.3. Hạng mục công trình số 3: Bể PCCC ngầm (HT-01)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng so với cốt sân đường: +0,00m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng hạng mục công trình: Tại vị trí Bể PCCC ngầm (HT-01) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (*theo hồ sơ thiết kế đính kèm*).

+ Diện tích chiếm đất xây dựng: 45,00m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 45,00m².

+ Chiều sâu công trình: -3,00m (ngầm).

2.4. Hạng mục công trình số 4: Nhà bơm PCCC

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng so với cốt sân đường: -0,05m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng hạng mục công trình: Tại vị trí Nhà bơm PCCC trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (*theo hồ sơ thiết kế đính kèm*).

+ Diện tích chiếm đất xây dựng: 13,44m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 13,44m².

+ Chiều cao công trình: +3,25m; số tầng: 01 tầng.

2.5. Hạng mục công trình số 5: Nhà bơm (HT-02)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng so với cốt sân đường: +0,20m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng hạng mục công trình: Tại vị trí Nhà bơm (HT-02) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (*theo hồ sơ thiết kế đính kèm*).

+ Diện tích chiếm đất xây dựng: 13,44m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 13,44m².

+ Chiều cao công trình: +3,00m; số tầng: 01 tầng.

2.6. Hạng mục công trình số 6: Trạm xử lý nước thải – XLMT (HT-03)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng so với cốt sân đường: +0,50m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng hạng mục công trình: Tại vị trí Trạm xử lý nước thải – XLMT (HT-03) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (theo hồ sơ thiết kế đính kèm).

+ Diện tích chiếm đất xây dựng: 21,60m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 21,60m².

+ Chiều sâu công trình: -3,90m (ngầm).

2.7. Hạng mục công trình số 7: Nhà điều hành trạm XLNT (HT-04)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng so với cốt sân đường: +0,50m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng hạng mục công trình: Tại vị trí Nhà điều hành trạm XLNT (HT-04) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (theo hồ sơ thiết kế đính kèm).

+ Diện tích chiếm đất xây dựng: 10,80m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 10,80m².

+ Chiều sâu công trình: +3,50m.

2.8. Hạng mục công trình số 8: Trạm điện (HT-05)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng so với cốt sân đường: +0,20m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng hạng mục công trình: Tại vị trí Trạm điện (HT-05) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (theo hồ sơ thiết kế đính kèm).

+ Diện tích chiếm đất xây dựng: 2,50m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 2,50m².

+ Chiều cao công trình: +2,40m.

2.9. Hạng mục công trình số 9: Hồ bơi (HB)

Gồm các nội dung sau:

+ Cốt nền xây dựng so với cốt sân đường: +0,30m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Trùng với chỉ giới quy hoạch giao thông phía Nam theo Quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là TP Đồng Nai).

+ Vị trí xây dựng hạng mục công trình: Tại vị trí Hồ bơi (HB) trên bản vẽ mặt bằng tổng thể và bản vẽ mặt bằng định vị tầng 1 (theo hồ sơ thiết kế đính kèm).

+ Diện tích chiếm đất xây dựng: 600,00m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 600,00m².

+ Chiều sâu công trình: -2,50m.

3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất số: AA 08990764 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai – Chi nhánh Trảng Bom cấp ngày 06/7/2026.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Bà Vũ Thị Thanh;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Thuế cơ sở 6 thành phố Đồng Nai;
- Lưu: VT-UBND, KTHTĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trung Tính

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 63 Nghị định 217/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Trảng Bom, ngày tháng năm 20...
UBND PHƯỜNG TRẢNG BOM